TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ N
TỈNH T

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2023-HSST
Ngày: 10-01-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ N - TỈNH T

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Mai Đình Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: Ông: Nguyễn Văn Tòng

Ông: Mai Đức Danh

- Thư ký phiên toà: Ông: Phạm Viết Chiến - Thư ký Toà án nhân dân thị xã N, tỉnh T

- Đại diện VKSND thị xã N tham gia phiên toà:

Ông: Kim Duy Chung - chức vụ: Kiểm sát viên

Ngày 10/01/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã N, tỉnh T, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 143/2022/TLST- HS ngày 15/12/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2023/QĐXXST- HS ngày 29/12/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đỗ Thị V; Sinh năm 1974, tại xã Thanh Thủy, thị xã N, T;

Nơi cư trú: Thôn Minh Lâm, xã Trường Lâm, thị xã N, T; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 0/12; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đỗ Viết Độc (đã chết) và bà: Phạm Thị Đủ; Chồng: Hoàng Văn Toán; Có 03 con; lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 2004;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/8/2022. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Khắc Hải- Trợ giúp viên pháp lý Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 3-Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh T (vắng mặt)

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh: Nguyễn Đình Giáp, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Trú tại: Thôn Bình Minh, xã Trường Lâm, thị xã N, tỉnh T

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18h30’ ngày 01/8/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã N tiếp nhận đối tượng Nguyễn Đình Giáp, trú tại thôn Bình Minh, xã Trường Lâm, thị xã N đến tự thú, khai nhận bản thân đang tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Heroine, đồng thời giao nộp 01 gói giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37FW, lắp sim số thuê bao 0836.734.559. Giáp khai, số ma túy trên Giáp mua của Đỗ Thị V ở thôn Minh Lâm, xã Trường Lâm, thị xã N với giá 200.000 đồng.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đỗ Thị V, Cơ quan điều tra thu giữ: 01 điện thoại di động NOKIA 105, lắp sim số thuê bao 0355.934.821 và số tiền 1.760.000 đồng.

Đến 14h00’ ngày 02/8/2022, Đỗ Thị V đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã N đầu thú, khai nhận hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Đình Giáp vào chiều ngày 01/8/2022.

Kết luận giám định số 2642/KL-KTHS, ngày 04/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T kết luận: Chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn trong gói giấy màu trắng thu giữ của Nguyễn Đình Giáp nêu trên là ma túy, có tổng khối lượng 0,013 gam, loại: Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, Đỗ Thị V khai nhận: Vào sáng ngày 01/8/2022, V đến nhà Hoàng Văn Tài ở thôn Minh Lâm, xã Trường Lâm, thị xã N mua của Tài 01 gói ma túy, loại Heroine với giá 200.000 đồng. Sau đó, V đem gói ma túy về nhà chia ra thành 02 gói nhỏ để bán kiếm lời. Đến khoảng 17h00’ cùng ngày, có Nguyễn Đình Giáp gọi điện từ số thuê bao 0836.734.559 đến số thuê bao 0355.934.821 của V hỏi mua ma túy, V đồng ý và bán cho Giáp 01 gói tại nhà V với giá 200.000 đồng; gói ma túy còn lại sau khi biết thông tin Giáp đến Cơ quan Công an tự thú, V đã bỏ vào miệng nuốt vào bụng để phi tang. Sau khi, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của V và thu giữ chiếc điện thoại di động V liên lạc giao dịch bán ma túy, V đã đến Công an thị xã N đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu trên.

Đối với Hoàng Văn Tài, sinh năm 1979, trú thôn Minh Lâm, xã Trường Lâm, thị xã N là người mà Đỗ Thị V khai đã bán ma túy cho V. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, nhưng hiện tại Tài không có mặt địa phương nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý sau khi có đủ căn cứ.

*** Về vật chứng vụ án:** Thông qua khám xét khẩn cấp và đối tượng Nguyễn Đình Giáp tự nguyện giao nộp, Cơ quan điều tra đã thu giữ các vật chứng, gồm: 01 gói giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng ngà, dạng cục vụn *(do Nguyễn Đình Giáp giao nộp)*;

Sau giám định, cơ quan giám định đã hoàn lại mẫu vật gồm toàn bộ vỏ bao mở niêm phong và 0,006 gam chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn trong gói giấy

màu trắng *(kết quả giám định là Heroine)*. Tất cả được đựng trong một phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T phát hành, được dán kín, niêm phong và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T theo biên bản giao nhận lại đối tượng giám định ngày 04/8/2022.

- Tiền Việt Nam: 1.760.000 đồng;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37FW, màu trắng, số Imei 1: 866346031298979, số Imei 2: 866346031298961; lắp sim số thuê bao 0836.734.559 *(Nguyễn Đình Giáp giao nộp)*.

- 01 điện thoại di động NOKIA, màu đen, số Seri 1: 353161111065499; lắp sim số thuê bao 0355.934.821 *(thu giữ khi khám xét nhà ở của Đỗ Thị V).*

Tất cả số vật chứng trên hiện đang được bảo quản, chờ xử lý theo quy định.

Trong vụ án này còn có Nguyễn Đình Giáp có hành vi mua và tàng trữ trái phép 0,013 gam ma túy, loại Heroine nhằm mục đích sử dụng, tuy nhiên Giáp chưa có tiền án, tiền sự liên quan đến ma túy nên hành vi của Giáp chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan điều tra đã chuyển tài liệu có liên quan đến Công an thị xã N để xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKSNS ngày 13/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã N truy tố bị cáo Đỗ Thị V về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và

** Áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1,2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.* Đề nghị xử phạt: Đỗ Thị V từ 24 tháng đến 27 tháng tù.

** Về tang vật: Đề nghị Áp dụng điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:*

Đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vỏ bao mở niêm phong và 0,006 gam chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn trong gói giấy màu trắng *(kết quả giám định là Heroine)* là mẫu vật còn lại sau giám định.

- Tịch thu để phát mại sung công nhà nước 01 điện thoại di động NOKIA, màu đen, số Seri1: 353161111065499; lắp sim số thuê bao 0355.934.821 (thu giữ khi khám xét nhà ở của Đỗ Thị V*)*, là công cụ phương tiện V sử dụng liên lạc mua bán ma túy; 200.000 đồng tiền V thu được từ việc bán ma túy cho Nguyễn Đình Giáp.

- Tịch thu để phát mại sung công nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37FW, màu trắng, số Imei 1: 866346031298979, số Imei 2: 866346031298961; lắp sim số thuê bao 0836.734.559 của Nguyễn Đình Giáp là phương tiện Nguyễn Đình Giáp mua ma túy.

- Tịch thu sung công nhà nước 200.000 đồng tiền V thu được từ việc bán ma túy cho Nguyễn Đình Giáp.

- Trả lại cho Đỗ Thị V 1.560.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

***** Ý kiến người bào chữa cho bị cáo: Về tội danh và áp dụng điều luật thống nhất với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát. Tuy nhiên bị cáo trình độ pháp luật hạn chế, không biết chữ, sau khi phạm tội đã đến Cơ quan Công an đầu thu khai báo hành vi phạm tội của mình. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo nhận tội và không có ý kiến tranh luận đối với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo nhận thấy việc làm của mình là sai, vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hôi đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an thị xã N, Viện kiểm sát nhân dân thị xã N, Điều tra viên, Kiểm sát viên VKSND thị xã N trong quá trình điều tra, truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo khai nhận:

Xuất phát từ động cơ vụ lợi nên ngày 01/8/2022, tại nhà ở của mình ở thôn Minh Lâm, xã Trường Lâm, thị xã N, Đỗ Thị V có hành vi bán trái phép 0,013 gam Heroine cho Nguyễn Đình Giáp với giá 200.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo nhận tội, lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản khám xét, kết luận giám định, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Quyết định truy tố và lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã N là hoàn toàn có cơ sở. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, hành vi của Đỗ Thị V đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" Tội danh và hình phạt áp dụng được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự

[3]. Tính chất vụ án:

Bị cáo nhận thức rõ được hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại của hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng vẫn thực hiện.

Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật. Ma túy là một tệ nạn xã hội làm xói mòn đạo đức, hủy hoại con người về thể chất, tinh thần và là

nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác...việc đấu tranh và bài trừ tệ nạn ma túy đang là mối quan tâm của toàn xã hội, do đó Đảng và nhà nước ta đã có những biện pháp rất nghiêm khắc để đấu tranh, trừng trị và ngăn chăn loại tội phạm này. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý về ma túy của nhà nước và ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an xã hội. Do đó cần phải xử lý nghiêm tương xứng với tính chất mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo.

[4].Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

** Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

** Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đến cơ quan điều tra đầu thú khai nhận hành vi phạm tội nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, giảm cho bị cáo 1 phần hình phạt thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự, căn cứ vào tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có thể giáo dục cải tạo trở thành người có ích cho xã hội. Thời gian bị cáo bị tạm giữ tạm giam được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt.

[5]. Về xử lý vật chứng:

Đối với mẫu vật gồm toàn bộ vỏ bao mở niêm phong và 0,006 gam chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn trong gói giấy màu trắng *(kết quả giám định là Heroine)* là mẫu vật còn lại sau giám định, là mặt hàng nhà nước cấm sử dụng lưu hành (tất cả được đựng trong một phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T phát hành, được dán kín, niêm phong và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T theo biên bản giao nhận lại đối tượng giám định ngày 04/8/2022) cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động NOKIA, màu đen, số Seri 1: 353161111065499; lắp sim số thuê bao 0355.934.821 *(thu giữ khi khám xét nhà ở của Đỗ Thị V))*,là công cụ phương tiện V sử dụng liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37FW, màu trắng, số Imei 1: 866346031298979, số Imei 2: 866346031298961;lắp sim số thuê bao 0836.734.559 *(Nguyễn Đình Giáp giao nộp)* là phương tiện Nguyễn Đình Giáp mua ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Đối với số tiền 1.760.000 đồng thu giữ của Đỗ Thị V, trong đó có 200.000 đồng tiền V thu được từ việc bán ma túy cho Nguyễn Đình Giáp nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước,

- Trả lại cho Đỗ Thị V 1.560.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo Đỗ Thị Vi là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

** Căn cứ: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1,2 Điều 51, Điều 38 BLHS*

Tuyên bố: Đỗ Thị V phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

* Xử phạt: Đỗ Thị V 24 (hai bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/8/2022.

** Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS*:

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) tiền Đỗ Thị V thu được từ việc bán ma túy cho Nguyễn Đình Giáp.

- Trả lại cho Đỗ Thị V 1.560.000đ (Một triệu năm trăm sáu mươi ngàn đồng) do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Số tiền trên hiện đang tạm giữ tại Kho bạc nhà nước N, theo biên bản giao nhận tài sản số 22/2022/BBBG-KBNS, ngày 02/11/2022 và phiếu nhập kho ngày 02/11/2022. Giữa Công an thị xã N và Kho bạc nhà nước N.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì được gián kín, niêm phong bởi các chữ ký và cá hình dấu của phòng KTHS Công an tỉnh T. Bên trong đựng toàn bộ bao gói mở niêm phong và 0,006g chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn là mẫy vật còn lại sau giám định.

- Tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước:

+ 01 điện thoại di động NOKIA 105, màu đen, số Seri: 353161111065499; lắp sim số 0355.934.821 đã qua sử dụng. (thu giữ khi khám xét nhà ở của Đỗ Thị V), đựng trong 1 phong bì được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký và các hình dấu của phòng KTHS Công an tỉnh T.

+01 điện thoại di động OPPO A37FW, màu trắng, có lắp sim số 0836.734.559, số Imei1: 866346031298979, số Imei2: 866346031298961 đã qua sử dụng (thu giữ của Nguyễn Đình Giáp), đựng trong 1 phong bì được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký và các hình dấu của phòng KTHS Công an tỉnh T.

Tang vật trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã N, theo biên bản giao nhận vật chứng số 13 ngày 16/12/2022 và phiếu nhập kho số 14.A/2023, ngày 16/12/2022 giữa Công an Thị xã N và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã N

* Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016, ngày 30/12/2016 của UBTVQH: Buộc bị cáo Đỗ Thị V nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh T;
- VKSND thị xã N;
- VKSND tỉnh T;
- CQĐT Công an thị xã N;
- CQ THAHS TX N;
- CCTHADS TX N;
- Bị cáo;Người TGTT khác;
- Lưu HS.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Đình Thuận

Nơi nhận:
- TAND tỉnh T;
- VKSND thị xã N;
- VKSND tỉnh T;
- CQĐT Công an thị xã N;
- CQ THAHS TX N;
- CCTHADS TX N;
- Bị cáo;Người TGTT khác;
- Lưu HS.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Đình Thuận

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Đình Thuận